

Số: 37/2025/QĐST-HNGĐ

Trần Yên, ngày 02 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Liên Hợp, xã Hồng Ca, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Anh Hà Văn Ngh, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Liên Hợp, xã Hồng Ca, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Hà Văn Ngh.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1 Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hà Văn Ngh có một con chung là Hà Thị Thu H, sinh ngày 01-5-2002, cháu H đã trưởng thành nên chị L và anh Ngh thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.
 - 2.2. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L nhận chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái theo biên lai số AA/2024/0000672 ngày 11-3-2025. Chị Nguyễn Thị L được hoàn trả lại số tiền là: 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- THADS huyện Trấn Yên;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- UBND xã Hồng Ca, h.Trấn Yên;
- LHSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh